

Đề xuất quy định tiêu chí xác định nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao

Tại dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số, Bộ Khoa học và Công nghệ đề xuất các tiêu chí xác định nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao.



Cá nhân là nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao phải cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu chứng minh để được hưởng chính sách ưu đãi theo quy định

Để chi tiết hóa chính sách phát triển nguồn nhân lực trong Luật Công nghiệp công nghệ số, dự thảo Nghị định đề xuất quy định các tiêu chí để xác định nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao, nhân tài công nghệ số, bao gồm cả những cá nhân có thu nhập cao, các chuyên gia kỹ thuật với kinh nghiệm quốc tế, cũng như các nhà sáng lập và chuyên gia trong các lĩnh vực công nghệ tiên tiến.

Tiêu chí xác định nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao

1. Nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao là cá nhân đang hoạt động trong lĩnh vực công nghệ số, thuộc một trong các đối tượng sau:

- a) Nhân sự đang làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số đáp ứng quy định tại khoản 2.
- b) Người đang học tập, giảng dạy hoặc nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục đại học hoặc tổ chức nghiên cứu đáp ứng quy định tại khoản 3.
- c) Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng quản lý, phát triển lĩnh vực công nghiệp công nghệ số đáp ứng quy định tại khoản 4.

d) Chuyên gia, nhà sáng lập, kỹ sư, nhà khoa học hoặc cá nhân có đóng góp nổi bật trong lĩnh vực công nghệ số nhưng không thuộc các trường hợp nêu tại các điểm a, b và c của khoản này và đáp ứng quy định tại khoản 5.

2. Nhân sự đang làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức công nghệ số được xác định là nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Có mức thu nhập bình quân hàng năm từ hoạt động nghề nghiệp trong lĩnh vực công nghệ số cao gấp ít nhất 10 lần mức thu nhập quốc dân bình quân của Việt Nam theo công bố chính thức.

b) Là người giữ chức vụ lãnh đạo chủ chốt (Chủ tịch, Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành hoặc tương đương) của tổ chức, doanh nghiệp công nghệ số nằm trong danh sách 100 doanh nghiệp có giá trị vốn hóa lớn nhất Việt Nam theo tổ chức uy tín trong nước xếp hạng, công bố hàng năm hoặc danh sách 500 doanh nghiệp có giá trị vốn hóa lớn nhất Thế giới do các tổ chức quốc tế uy tín công bố hàng năm.

c) Là kỹ sư hoặc chuyên gia kỹ thuật cao cấp, có ít nhất 5 năm kinh nghiệm làm việc tại các doanh nghiệp công nghệ hàng đầu thế giới, giữ vai trò chủ chốt (trưởng phòng, phó trưởng phòng, trưởng dự án hoặc tương đương) trong thiết kế hoặc triển khai giải pháp công nghệ số thuộc danh mục công nghệ chiến lược (AI, dữ liệu lớn, an ninh mạng, IoT, blockchain, hoặc các lĩnh vực công nghệ số trọng yếu).

3. Người học tập, giảng dạy hoặc nghiên cứu tại cơ sở giáo dục đại học, tổ chức nghiên cứu được xác định là nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành về công nghệ số trong vòng 5 năm gần nhất tại các cơ sở giáo dục đại học thuộc danh sách 100 trường đại học hàng đầu thế giới theo một trong các bảng xếp hạng quốc tế có uy tín công bố trong vòng 03 năm gần nhất; có thành tích nghiên cứu khoa học hoặc đã tham gia các dự án trong lĩnh vực công nghệ số và đổi mới sáng tạo;

b) Tốt nghiệp đại học loại xuất sắc chuyên ngành về công nghệ số tại các cơ sở giáo dục đại học; có thành tích nghiên cứu hoặc giải thưởng cấp quốc gia hoặc quốc tế về công nghệ số;

c) Là giảng viên, nhà nghiên cứu có trình độ tiến sĩ trở lên, đang làm việc, nghiên cứu về công nghệ số tại cơ sở giáo dục đại học hoặc tổ chức nghiên cứu thuộc danh sách 500 trường đại học hàng đầu thế giới theo một trong các bảng xếp hạng quốc tế có uy tín công bố trong vòng 03 năm gần nhất; đồng thời có bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí quốc tế uy tín trong vòng 05 năm gần nhất hoặc chủ trì ít nhất một đề tài, dự án nghiên cứu cấp quốc gia hoặc quốc tế trong lĩnh vực công nghệ số.

4. Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại cơ quan nhà nước được xác định là nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Giữ chức vụ từ Vụ trưởng, Cục trưởng hoặc tương đương trở lên tại cơ quan nhà nước có chức năng xây dựng, quản lý, thực thi chính sách, chiến lược phát triển công nghiệp công nghệ số.

b) Là nhân sự có vị trí việc làm là chuyên viên chính về quản lý công nghệ số trở lên; trong 5 năm đã chủ trì xây dựng hoặc trực tiếp tham gia soạn thảo ít nhất một văn bản quy phạm pháp luật cấp nghị định trở lên hoặc một chương trình, kế hoạch cấp quốc gia trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số được cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đánh giá cao trong hoạt động này.

c) Là nhân sự có vị trí việc làm là chuyên viên về quản lý công nghệ số trở lên có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc chuyên trách trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số; trong vòng 5 năm đã chủ trì xây dựng hoặc trực tiếp tham gia soạn thảo ít nhất một văn bản quy phạm pháp luật cấp nghị định trở lên hoặc một chương trình, kế hoạch cấp quốc gia trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số được cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đánh giá cao trong hoạt động này.

5. Chuyên gia, nhà sáng lập, kỹ sư, nhà khoa học hoặc cá nhân có đóng góp nổi bật trong lĩnh vực công nghệ số được xác định là nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Có giải thưởng quốc tế trong lĩnh vực công nghệ số.

b) Có sáng chế thuộc lĩnh vực công nghệ số đã thương mại hóa.

c) Là nhà sáng lập hoặc thành viên sáng lập startup công nghệ số đã được cấp vốn từ quỹ đầu tư mạo hiểm, tham gia chương trình ươm tạo uy tín, hoặc đạt giải thưởng trong các cuộc thi đổi mới sáng tạo cấp quốc gia hoặc quốc tế được Bộ Khoa học và Công nghệ công nhận.

d) Có chuyên môn đặc biệt về một số lĩnh vực đặc thù trong công nghiệp công nghệ số mà trong nước đang thiếu.

Áp dụng chính sách thu hút nguồn nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao

Dự thảo nêu rõ, cá nhân là nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao phải cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu chứng minh để được hưởng chính sách ưu đãi theo quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác, hợp pháp của thông tin cung cấp.

Các bộ, ngành, địa phương căn cứ tiêu chí quy định để áp dụng chính sách thu hút nguồn nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

Thu hút, trọng dụng nhân tài công nghệ số

Nhân tài công nghệ số là cá nhân đáp ứng tiêu chí nêu trên và đáp ứng quy định về nhân tài về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với nhân tài công nghệ số bao gồm:

Hưởng chính sách trọng dụng, ưu đãi nhân tài trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Căn cứ điều kiện thực tiễn, Bộ, ngành, địa phương báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định áp dụng bổ sung chính sách ưu đãi đặc thù khác đối với từng trường hợp cụ thể để bảo đảm hiệu quả thu hút, sử dụng nhân tài công nghệ số.

Trường hợp đặc biệt cần thiết để thu hút trọng dụng nhân tài để phát triển một số lĩnh vực quan trọng thuộc công nghiệp công nghệ số, Bộ Khoa học và Công nghệ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận cá nhân là nhân tài công nghệ số để được hưởng chính sách ưu đãi theo quy định khi chưa đáp ứng đủ các tiêu chí quy định tại Nghị định này.

Bộ Khoa học và Công nghệ đang lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo này trên Cổng TTĐT của Bộ.

Minh Hiền

Nguồn: CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỤC THÔNG TIN, THỐNG KÊ